TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Tinh thần võ sĩ đạo trong những kiệt tác điêu khắc Phật giáo Kamakura

ISSN: 2734-9195 11:13 14/07/2026

Nhiều pho tượng Phật tại Kamakura đều mang phong cách hiện thực mạnh mẽ, giàu nội lực, giống như chính hình tượng Đại Phật đã trở thành biểu tượng của thành phố.

Những pho tượng Phật tại các ngôi chùa ở Kamakura phản ánh vẻ đẹp khổ hạnh, giản dị cùng tinh thần thượng võ đặc trưng của tầng lớp võ sĩ samurai.

Quốc bảo và biểu tượng của Kamakura

Từng là một trong những kinh đô của Nhật Bản, thành phố biển Kamakura hiện là nơi quy tụ hơn 100 ngôi chùa nằm rải rác khắp khu vực đô thành cổ. Bên trong các điện Phật là cả một kho tàng tượng thờ phong phú, khắc họa hình tượng chư Phật, Bồ Tát, các bậc cao tăng và những vị khai sơn lập tự. Trong số đó, hơn 30 tác phẩm đã được Chính phủ Nhật Bản công nhận là di sản quan trọng, nhiều pho tượng được trưng bày và mở cửa để công chúng chiêm bái.

Đại Phật Kamakura (Daibutsu) - biểu tượng nổi tiếng và tiêu biểu nhất của thành phố Kamakura. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Nổi tiếng nhất trong số các tác phẩm điêu khắc Phật giáo tại Kamakura chắc chắn là Đại Phật Kamakura (*Kamakura Daibutsu*) tọa lạc tại chùa Kōtokuin (□□□) ở phía Nam thành phố. Với chiều cao 13,35 mét, pho tượng đồng uy nghi

này được tạo tác vào khoảng giữa thế kỷ XIII và là tượng Phật duy nhất tại Kamakura được xếp hạng Quốc bảo Nhật Bản.

Xét trên nhiều phương diện, pho tượng kế thừa những đặc điểm tiêu biểu của nghệ thuật Phật giáo dưới thời nhà Tống (960-1279) ở Trung Hoa. Chẳng hạn, nhục kế (*uṣṇīṣa* - phần u nổi trên đỉnh đầu, biểu trưng cho trí tuệ siêu việt của đức Phật) được thể hiện khá thấp, phần lưng có độ cong mềm mại vừa phải, những nét thường thấy trong nghệ thuật điêu khắc Phật giáo trên lục địa Đông Á giai đoạn này.

Tuy nhiên, đôi mắt dài thanh thoát cùng thần thái cương nghị trên khuôn mặt, với đôi môi khép kín đầy điềm tĩnh, lại cho thấy dấu ấn rõ nét của Unkei (□□), bậc đại sư điêu khắc Phật giáo Nhật Bản cùng các môn đệ của ông.

Kamakura vốn là thành phố được xây dựng bởi và dành cho tầng lớp samurai. Vì thế, tinh thần võ sĩ đạo với những phẩm chất như sự khắc kỷ, ý chí kiên cường và sức mạnh nội tâm đã ảnh hưởng sâu sắc đến mỹ thuật của vùng đất này. Nhiều pho tượng Phật tại Kamakura đều mang phong cách hiện thực mạnh mẽ, giàu nội lực, giống như chính hình tượng Đại Phật đã trở thành biểu tượng của thành phố.

Tượng Quán Thế Âm vượt biển đến Kamakura

Một kiệt tác khác cũng đầy ấn tượng là pho Thập Nhất Diện Quán Thế Âm Bồ Tát (Kannon Mười Một Mặt) đứng tại chùa Hasedera (□□□), nằm không xa chùa Kōtokuin. Cao 9,18 mét, đây là một trong những pho tượng Phật bằng gỗ lớn nhất còn tồn tại ở Nhật Bản.

Theo truyền thuyết, ngôi chùa mang một nguồn gốc đầy linh thiêng và màu sắc nhiệm mầu.

Tượng Quán Thế Âm Thập Nhất Diện tại chùa Hasedera (Kamakura) có nhiều đặc điểm tương đồng với bản tôn cùng tên tại chùa Hasedera, tỉnh Nara. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Khoảng 1.300 năm trước, Tokudō Shōnin (□□□□), vị cao tăng khai sơn chùa Hasedera ở Sakurai (tỉnh Nara) đã tạc hai pho tượng Quán Thế Âm từ cùng một cây gỗ thiêng. Một pho được tôn trí làm bản tôn của chùa Hasedera tại Sakurai, còn pho tượng kia được thả trôi ra biển với lời nguyện rằng hình tượng của Bồ Tát sẽ mang sự cứu độ đến bất cứ nơi nào cập bến.

Theo dòng hải lưu, pho tượng lênh đênh qua nhiều năm tháng trước khi dạt vào bán đảo Miura, ở phía Đông Nam Kamakura. Người dân địa phương cung kính tôn thờ pho tượng như một linh tượng nhiệm mầu. Về sau, một ngôi chùa được dựng lên để phụng thờ, rồi dần phát triển thành trung tâm tín ngưỡng quan trọng chính là chùa Hasedera nổi tiếng mà du khách vẫn còn chiêm bái ngày nay.

Pho tượng Quán Thế Âm mang phong cách Hasedera

Pho tượng tại Hasedera ở Kamakura có nhiều đặc điểm tương đồng với bản tôn tại chùa Hasedera ở Nara. Hai tác phẩm này đã trở thành hình mẫu tiêu biểu

của phong cách được giới nghiên cứu gọi là “Quán Thế Âm Thập Nhất Diện kiểu Hasedera” (*Hasedera-style Eleven-Headed Kannon*).

Pho tượng Quán Thế Âm Bồ Tát, trước đây được tôn trí phía trước bản tôn, bao quanh là các tác phẩm
điêu khắc thể hiện 33 hóa thân của Quán Thế Âm. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Thông thường, tượng Quán Thế Âm Thập Nhất Diện cầm trên tay trái một tịnh bình cắm hoa sen, biểu tượng của sự thanh tịnh và lòng từ bi, tay phải thường để không. Tuy nhiên, các pho tượng theo phong cách Hasedera lại cầm tích trượng (*khakkhara*), pháp khí vốn gắn liền với hình tượng Bồ Tát Địa Tạng (*Jizō; Kṣitigarbha*).

Theo tín ngưỡng Đại thừa, Quán Thế Âm Bồ Tát cứu độ chúng sinh khỏi khổ đau trong cõi Ta bà hiện tại, còn Địa Tạng Bồ Tát phát nguyện cứu giúp cả những chúng sinh đang chịu khổ nơi địa ngục. Vì vậy, những pho tượng này được tín đồ đặc biệt tôn kính như biểu tượng hội tụ công hạnh cứu độ của cả hai vị đại Bồ Tát.

Sau khi lễ Phật tại chính điện và chiêm bái bản tôn Quán Thế Âm, du khách nên ghé thăm Bảo tàng Quán Âm (*Kannon Museum*) của chùa, nơi lưu giữ nhiều bảo vật nghệ thuật quý giá.

Một trong những hiện vật nổi bật là bộ tượng mô tả 33 hóa thân của Quán Thế Âm Bồ Tát. Theo kinh điển Đại thừa, Bồ Tát có thể thị hiện dưới nhiều hình

tướng khác nhau, tùy theo căn cơ và hoàn cảnh của chúng sinh, nhằm dẫn dắt và cứu độ tất cả hữu tình.

Những pho tượng Phật độc đáo tại Gokurakuji và Jōchiji

Cách chùa Hasedera khoảng 500 mét về phía tây nam là Gokurakuji (□□□). Trong Điện Bảo tàng Tenbōrinden, ngôi chùa lưu giữ một pho tượng ngồi của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni với tư thế vô cùng hiếm gặp.

Pho tượng được cho là tái hiện khoảnh khắc ffức Phật thuyết pháp ngay sau khi thành đạo, với hai tay kết ấn Chuyển Pháp Luân (*Dharmacakra Mudrā*; tiếng Nhật: *tenbōrin'in*). Trên toàn Nhật Bản hiện chỉ ghi nhận thêm một pho tượng khác mang cùng tư thế này, được tôn trí tại chùa Gankōji thuộc tỉnh Gifu.

Tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni tại chùa Gokurakuji, nổi bật với ấn Chuyển Pháp Luân (Dharmacakra Mudrā) hiếm gặp;
bàn tay trái được tạo hình hơi xoay khác thường. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Điện Bảo tàng chỉ mở cửa trong những khoảng thời gian nhất định vào mùa Xuân và mùa Thu, nhưng nếu có dịp đến đúng thời điểm, đây là điểm tham quan rất đáng ghé thăm. (Mở cửa các ngày thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật, từ 25/04-25/05 và 25/10-25/11; đóng cửa khi trời mưa.)

Một phong cách điêu khắc đặc sắc khác có thể được tìm thấy tại Jōchiji (□□□), nằm ở phía bắc Kamakura. Trong Động Hạ Điện (*Dongeden Hall*), ba pho tượng ngồi được tôn trí làm bản tôn gồm:

+ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

+ Đức Phật A Di Đà.

+ Đức Phật Di Lặc (*Maitreya*).

Từ trái sang phải: Đức Phật A Di Đà, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Phật Di Lặc tại chùa Jōchiji. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Ba pho tượng lần lượt tượng trưng cho hiện tại, quá khứ và tương lai. Điểm đặc biệt là trong khi phần lớn tượng Di Lặc ở Đông Á đều thể hiện Ngài dưới hình tướng một vị Bồ Tát đang trên con đường thành Phật, thì tại đây Di Lặc được tạc trong hình tướng một vị Phật đã viên mãn giác ngộ, tượng trưng cho thời điểm khoảng 5,6 tỷ năm trong tương lai, khi Ngài xuất hiện tại thế gian theo truyền thống Phật giáo.

Một chi tiết nghệ thuật đáng chú ý khác là phần gấu y buông rủ xuống phía trước thân tượng. Kiểu thể hiện này được gọi là hōe-suika (“pháp y buông rủ”), một đặc trưng tiêu biểu của nghệ thuật điêu khắc Phật giáo Kamakura vào các thế kỷ XIV-XV. Những bộ tượng Tam Phật với phong cách này hiện còn lại rất hiếm.

Bảo tàng Quốc bảo Kamakura

Thật khó có thể khám phá trọn vẹn kho tàng nghệ thuật Phật giáo Kamakura chỉ trong vài ngày. Với những du khách có thời gian hạn chế, Bảo tàng Quốc bảo Kamakura (*Kamakura National Treasure Museum*) là điểm dừng chân lý tưởng, nơi quy tụ nhiều kiệt tác nghệ thuật tôn giáo đặc sắc nhất của khu vực dưới cùng một mái nhà.

Bảo tàng được xây dựng trong khuôn viên đền Tsurugaoka Hachimangū và chính thức mở cửa vào năm 1928. Năm năm trước đó, đại động đất Kantō đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho nhiều ngôi chùa, đền và các di sản nghệ thuật tại Kamakura. Chính từ bối cảnh ấy, bảo tàng được thành lập nhằm bảo tồn và giới thiệu di sản văn hóa của địa phương cho các thế hệ mai sau.

Trong số những hiện vật quý giá nhất có hai tác phẩm điêu khắc được chuyển đến từ chùa Ennōji.

Tượng ngồi Shōkōō từ chùa Ennōji hiện được cho mượn để trưng bày tại Bảo tàng Quốc bảo Kamakura.

Chín pho tượng còn lại trong Thập Điện Diêm Vương, bao gồm Diêm Ma Vương (Enma),
vẫn được tôn trí tại chính điện của chùa Ennōji gần đó. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Một là tượng ngồi của Shōkōō, một trong Thập Điện Diêm Vương, những vị phán quan xét xử linh hồn người chết trong thế giới bên kia theo tín ngưỡng Phật giáo Đông Á.

Nintōjō - cây trượng gắn hai đầu người, biểu tượng có khả năng phân định thiện - ác trong những hành vi của người đã khuất.

Hiện vật vốn thuộc chùa Ennōji,
nay cũng được cho mượn để trưng bày tại Bảo tàng Quốc bảo Kamakura. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Hiện vật còn lại là Nintōjō, cây trượng quyền uy của Diêm Ma Vương (*Enma*), biểu tượng cho quyền phán xét thiện ác sau khi con người qua đời.

Cả hai tác phẩm đều thể hiện rõ phong cách hiện thực đầy sức sống vốn là dấu ấn của truyền thống điêu khắc do đại sư Unkei khai sáng.

Ngoài ra, bảo tàng còn lưu giữ nhiều bảo vật quý khác, trong đó có pho tượng Đức Phật Thích Ca đội bảo quan thuộc chùa Kenchōji.

Tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đội bảo quan. (Ảnh: © Harada Hiroshi)

Đây là nơi lý tưởng để chiêm ngưỡng cận cảnh những đỉnh cao của nghệ thuật điêu khắc Phật giáo Kamakura, đồng thời cảm nhận rõ nét phong cách mỹ thuật đặc trưng của miền Đông Nhật Bản, một dòng phát triển tương đối độc lập so

với truyền thống nghệ thuật Phật giáo lâu đời ở Kyoto và Nara.

Hiện bảo tàng đang đóng cửa để trùng tu cho đến ngày 23/10/2026, nhưng chắc chắn sẽ là điểm đến rất đáng ghé thăm sau khi mở cửa trở lại.

Tác giả:

Harada Hiroshi (□□□), nhiếp ảnh gia Nhật Bản, sinh năm 1948 tại Tokyo.

Ông tốt nghiệp Đại học Waseda năm 1971 và dành phần lớn sự nghiệp để ghi lại vẻ đẹp của ba cố đô nổi tiếng của Nhật Bản: Kamakura, Nara và Kyoto.

Ông từng giữ chức Chủ tịch Hiệp hội Du lịch thành phố Kamakura. Năm 2015, ông được chính quyền thành phố Kamakura trao giải thưởng vì những đóng góp nổi bật đối với địa phương.

Các tác phẩm tiêu biểu của ông gồm tuyển tập ảnh Koto no Kotonoha *(On Ancient Capitals - Những lời thì thầm của các cố đô)*. Ông hiện là thành viên của Hiệp hội Nhiếp ảnh gia Chuyên nghiệp Nhật Bản, Hiệp hội Nhiếp ảnh Nhật Bản và Câu lạc bộ Bút Kamakura.

Tác giả: **Harada Hiroshi**

Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn: https://www.nippon.com/en/guide-to-japan/gu024010/

Ghi chú của Ban biên tập: Bài viết được dịch từ nguyên bản tiếng Nhật.

Ảnh bìa: Bảo tàng Quán Âm (Kannon Museum) thuộc chùa Hasedera, thành phố Kamakura. (Ảnh: © Harada Hiroshi).